



**Bộ Giáo dục và Đào tạo**  
**Trường Đại học Bách khoa Hà nội**  
**Viện Khoa học và Công nghệ Môi trường**

Trung tâm Sản xuất sạch  
**Việt Nam**  
(VNCPC)

Báo cáo năm 2009



## Lời nói đầu



Được thành lập trong khuôn khổ dự án VIE/96/063 do Bộ Giáo dục và Đào tạo ký kết với Tổ chức Phát triển Công nghiệp của Liên hợp quốc (UNIDO) ngày 22 tháng 4 năm 1998 và sau hơn 10 năm xây dựng và phát triển, Trung tâm Sản xuất sạch Việt Nam đã hoàn thành sứ mạng “phổ biến rộng rãi khái niệm sản xuất sạch hơn (SXSH) và xúc tiến áp dụng khái niệm này vào thực tiễn hoạt động công nghiệp” ở nước ta. Năm 2009 cũng đã chứng kiến sự trưởng thành của Trung tâm trong bước đầu cung cấp các dịch vụ mới về SXSH như tích hợp SXSH với các vấn đề đổi mới sản phẩm theo hướng bền vững, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, xây dựng hệ thống quản lý môi trường, đánh giá công nghệ và thực hiện các dự án công nghệ sạch hơn với sự hỗ trợ của Quỹ ủy thác tín dụng xanh (GCTF) của SECO, Thụy Sĩ. Năm 2009 là một mốc thời gian quan trọng đối với Trung tâm Sản xuất sạch Việt Nam. Thực hiện Nghị định 115/2005/NĐ-CP của Chính phủ, Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội và Viện Khoa học và Công nghệ Môi trường đã hoàn tất việc chuyển đổi Trung tâm sang hình thức hoạt động theo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm với tên gọi là **Công ty TNHH Trung tâm Sản xuất sạch Việt Nam** và tên giao dịch là **Công ty VNCP** - là một thành viên trong Bách Khoa Holdings của trường. Về hợp tác quốc tế, VNCP cũng là thành viên trong mạng lưới quốc tế về “Xúc tiến và thực hiện Sử dụng Hiệu quả Tài nguyên và Sản xuất sạch hơn” (Resource Efficiency and Cleaner Production - RECP) của UNIDO-UNEP.

Kế thừa uy tín, kiến thức và kinh nghiệm được xây dựng và tích lũy trong hơn 10 năm xây dựng và phát triển của Trung tâm Sản xuất sạch Việt Nam, Công ty VNCP tiếp tục chính sách chất lượng và môi trường của Trung tâm trước đây là “... cung cấp giải pháp sản xuất sạch hơn, tăng thêm lợi ích kinh tế và môi trường cho công nghiệp, công ty tư vấn, cơ quan nghiên cứu, đào tạo và các tổ chức Chính phủ...”.

Trong 5 năm tới, VNCP tập trung vào cung cấp các dịch vụ sau:

- ❖ Đào tạo và Tư vấn về SXSH, Sử dụng năng lượng tiết kiệm & hiệu quả, Bảo dưỡng công nghiệp, An toàn & sức khỏe nghề nghiệp, Trách nhiệm xã hội doanh nghiệp (CSR), Phát triển sản phẩm theo hướng bền vững và Hệ thống quản lý môi trường;
- ❖ Thực hiện đánh giá SXSH, kiểm toán sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, đánh giá công nghệ, xây dựng các dự án công nghệ sạch hơn và tiếp cận nguồn tài chính để thực hiện;
- ❖ Tổ chức và thực hiện các dự án nghiên cứu trong lĩnh vực quản lý môi trường và phát triển bền vững công nghiệp.

*Nhân dịp này, Tôi xin chân thành cảm ơn và bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc tới:*

- *Cục Kinh tế Liên bang Thụy Sĩ SECO về những giúp đỡ quý báu cho việc giới thiệu, xúc tiến và đẩy mạnh áp dụng SXSH ở Việt Nam nói chung và xây dựng, phát triển Trung tâm Sản xuất sạch Việt Nam nói riêng thông qua việc tài trợ cho hai dự án VIE/96/063 (1998 – 2003) và VIE/04/064 (2005 – 2007), và việc thành lập Quỹ Ủy thác Tín dụng xanh; và*
- *UNIDO, UNEP và các bộ, ban, ngành cũng như các đối tác trong và ngoài nước, và các doanh nghiệp về sự hợp tác và hỗ trợ hiệu quả cho Trung tâm Sản xuất sạch Việt nam để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của cả hai dự án nói trên.*

*Chúng tôi hy vọng tiếp tục nhận được sự cổ vũ, hợp tác và hỗ trợ của các quý cơ quan, tổ chức và các quý vị cho sự phát triển và thịnh vượng của VNCP trong những năm tới. Về phần mình, tập thể cán bộ, nhân viên VNCP luôn đồng hành cùng các quý cơ quan, tổ chức, các doanh nghiệp trong thực hiện Chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp vì mục tiêu phát triển bền vững nền công nghiệp nước nhà.*

**PGS. TS. Trần Văn Nhân,**

**Giám đốc Trung tâm Sản xuất sạch Việt Nam**

## Mục lục

<b>Lời nói đầu</b> .....	<b>2</b>
<b>Mục lục</b> .....	<b>4</b>
<b>Danh mục từ viết tắt</b> .....	<b>5</b>
<b>Chính sách</b> .....	<b>6</b>
<b>Tầm nhìn và nhiệm vụ</b> .....	<b>7</b>
<b>Tổ chức</b> .....	<b>8</b>
Sơ đồ tổ chức .....	8
Ban lãnh đạo .....	8
Đội ngũ cán bộ.....	9
Hội đồng Cố vấn.....	10
Văn phòng Đại diện phía Nam .....	10
Đối tác và Mạng lưới.....	10
<b>Trang thiết bị</b> .....	<b>12</b>
<b>Tổng quát về các hoạt động</b> .....	<b>13</b>
<b>Đào tạo</b> .....	<b>14</b>
Đào tạo về SXSH trong từng ngành cụ thể.....	15
Các khóa đào tạo tích hợp về SXSH và các chủ đề liên quan.....	15
Đào tạo quản lý.....	16
<b>Các dịch vụ tại doanh nghiệp</b> .....	<b>18</b>
Đánh giá Sản xuất sạch hơn .....	18
Sản xuất sạch hơn và Hệ thống Quản lý Môi trường.....	18
Sản xuất sạch hơn vì sản phẩm tốt hơn .....	19
Sản xuất sạch hơn và Thiết lập hệ thống sản xuất bền vững cho các sản phẩm mây ở Campuchia, Lào và Việt Nam .....	19
Sản xuất sạch hơn và Xúc tiến sử dụng hiệu quả tài nguyên .....	20
Đánh giá khoảng cách công nghệ.....	20
Đánh giá và Triển khai Công nghệ sạch hơn .....	21
<b>Phổ biến thông tin và Tăng cường nhận thức</b> .....	<b>23</b>
<b>Khuyến nghị chính sách</b> .....	<b>24</b>
<b>Các hoạt động đang và sẽ triển khai</b> .....	<b>25</b>
Xúc tiến sử dụng tài nguyên hiệu quả ở các doanh nghiệp vừa và nhỏ tại các nước đang phát triển .....	25
Hỗ trợ đầu tư cho công nghệ hiệu quả về môi trường với Quỹ Ủy thác tín dụng xanh.....	25
Trách nhiệm xã hội.....	25
Cơ chế phát triển sạch (Clean Development Mechanism – CDM) .....	25
Phát triển sản phẩm bền vững .....	26
Thiết lập hệ thống sản xuất bền vững các sản phẩm song mây tại Lào, Campuchia và Việt Nam .....	26
<b>Triển vọng</b> .....	<b>27</b>

## Danh mục từ viết tắt

APRSCP	Hội nghị Bàn tròn Châu Á – Thái Bình Dương về Sản xuất và Tiêu thụ Bền vững
ASEP	Hội Bảo vệ Môi trường Châu Á
CDM	Cơ chế Phát triển sạch
CSR	Trách nhiệm xã hội doanh nghiệp
CP4BP	Sản xuất sạch hơn hướng tới sản phẩm tốt hơn
CP-RE	Sản xuất sạch hơn-Sử dụng năng lượng hiệu quả
CT	Công nghệ sạch hơn
CTA	Đánh giá công nghệ sạch hơn
CTI	Triển khai công nghệ sạch hơn
DO	Dầu diesel
DONRE	Sở Tài nguyên và Môi trường
DOST	Sở Khoa học và Công nghệ
DTIE	Ban Công nghệ, Công nghiệp và Kinh tế
EMA	Hạch toán Quản lý Môi trường
EMS	Hệ thống Quản lý Môi trường
EST	Công nghệ thân thiện với môi trường
FO	Dầu nhiên liệu
GCTF	Quỹ Ủy thác Tín dụng xanh
GHG	Khí nhà kính
HUT	Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội
ILO	Tổ chức Lao động Quốc tế
INEST	Viện Khoa học và Công nghệ Môi trường
ISO	Tổ chức Tiêu chuẩn hóa Quốc tế
MOET	Bộ Giáo dục và Đào tạo
MOF	Bộ Tài chính
MOIT	Bộ Công Thương
MONRE	Bộ Tài nguyên và Môi trường
MOST	Bộ Khoa học và Công nghệ
MPI	Bộ Kế hoạch và Đầu tư
SCP	Sản xuất và Tiêu thụ Bền vững
SDNLHQ	Sử dụng năng lượng hiệu quả
SECO	Cục Kinh tế Liên bang Thụy Sĩ
SR	Trách nhiệm xã hội
SXSH	Sản xuất sạch hơn
UNEP	Chương trình Môi trường Liên hợp quốc
UNIDO	Tổ chức Phát triển Công nghiệp Liên hợp quốc
VCCI	Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam
VEA	Tổng Cục Môi trường
VNCP	Trung tâm Sản xuất sạch Việt Nam

## Chính sách

Thực hiện hệ thống quản lý chất lượng và môi trường tích hợp theo ISO 9001 và ISO 14001, Trung tâm sản xuất sạch Việt nam đã đề ra và duy trì Chính sách Chất lượng và Môi trường như sau:

### Chính sách Chất lượng và Môi trường

*“Trung tâm VNCPC là tổ chức khoa học, công nghệ có chức năng cung cấp các giải pháp SXSH, tăng thêm lợi ích kinh tế và môi trường cho doanh nghiệp công nghiệp, các công ty tư vấn, các cơ quan nghiên cứu, giáo dục và các tổ chức chính phủ.*

*Là đầu mối quốc gia về SXSH, chúng tôi cam kết liên tục cải tiến và phòng ngừa ô nhiễm môi trường. Chúng tôi cam kết sẽ tuân thủ các qui định pháp luật và Tuyên ngôn Quốc tế về SXSH.*

*Chúng tôi sẽ liên tục phấn đấu để nâng cao chất lượng của các giải pháp và dịch vụ cũng như cải tiến hiệu quả của Hệ thống Quản lý tích hợp.”*



Trên cơ sở Chính sách của mình, chúng tôi đã xây dựng những nguyên tắc sau:

- Hoạt động của các cán bộ trong Trung tâm đều có ảnh hưởng tới chất lượng của dịch vụ và hiện trạng môi trường, do vậy mọi cán bộ phải có trách nhiệm đối với các công việc được giao;
- Tất cả các cán bộ phải thông báo cho ban lãnh đạo nếu họ không thể đáp ứng theo yêu cầu của khách hàng, và
- Tất cả các cán bộ phải học hỏi và chia sẻ kinh nghiệm để không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ.

## Tầm nhìn và nhiệm vụ

Mục tiêu lâu dài của Trung tâm VNCPCC là đóng vai trò xúc tác và điều phối để thúc đẩy phát triển bền vững tại Việt Nam thông qua áp dụng SXSH và các kỹ thuật liên quan.

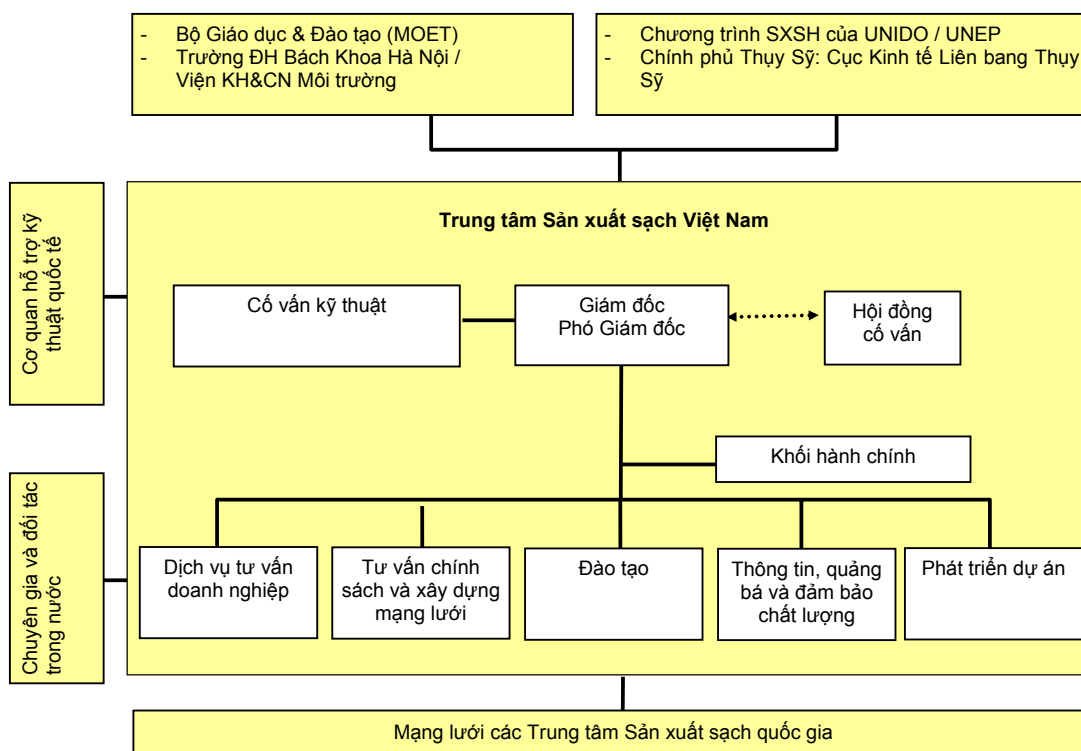
Nhiệm vụ của Trung tâm gồm:

- Đào tạo nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp, các hiệp hội công nghiệp, các công ty tư vấn, các viện nghiên cứu, cơ quan giáo dục, và các cơ quan quản lý công nghiệp và môi trường của chính phủ về các tiếp cận phát triển bền vững;
- Thúc đẩy thực hiện SXSH trong công nghiệp và hỗ trợ lồng ghép nội dung SXSH trong chương trình giảng dạy ở các trường đại học;
- Thúc đẩy áp dụng các tiếp cận tiên tiến, bao gồm cả chuyển giao công nghệ và trách nhiệm xã hội;
- Điều chỉnh các tiếp cận đang được quan tâm ở tầm quốc tế vào điều kiện thực tiễn ở Việt Nam;
- Đề xuất khuyến nghị tới các nhà hoạch định chính sách về phương thức thúc đẩy áp dụng SXSH và các công nghệ thân thiện với môi trường trong các cơ sở công nghiệp;
- Thúc đẩy khái niệm về các công cụ phát triển công nghiệp bền vững và nâng cao nhận thức trong cộng đồng công nghiệp và các tổ chức chính phủ;
- Phối hợp hoạt động với các cơ quan trong nước và quốc tế để hỗ trợ thực hiện tiếp cận phòng ngừa trong bảo vệ môi trường; và
- Hoạt động như cơ quan đầu mối tại Việt Nam trong mạng lưới quốc tế "Xúc tiến và thực hiện Sử dụng Hiệu quả Tài nguyên và Sản xuất sạch hơn" của UNEP/UNIDO.

## Tổ chức

Trung tâm Sản xuất sạch Việt Nam (VNCPC) được thành lập vào năm 1998 trong khuôn khổ chương trình Các Trung tâm Sản xuất sạch quốc gia của UNIDO/ UNEP. Dự án thành lập VNCPC được Chính phủ Thụy Sĩ tài trợ thông qua Cục Kinh tế Liên bang Thụy sĩ và UNIDO điều hành với Bộ Giáo dục và Đào tạo là cơ quan chủ quản của dự án. Trung tâm được đặt tại Viện Khoa học và Công nghệ Môi trường thuộc Trường Đại học Bách khoa Hà Nội. Các hoạt động của Trung tâm được đại diện ba bên gồm SECO, UNIDO và Chính phủ Việt Nam, đánh giá định kỳ hai năm một lần.

### Sơ đồ tổ chức



*Cơ cấu tổ chức của Trung tâm Sản xuất sạch Việt Nam*

### Ban lãnh đạo

Ban lãnh đạo Trung tâm gồm các cán bộ chuyên môn giàu kinh nghiệm thực tiễn về công nghiệp của Viện Khoa học và Công nghệ Môi trường (INEST). Giám đốc Trung tâm phụ trách các vấn đề liên quan đến định hướng phát triển của Trung tâm và mạng lưới SXSH, đề xuất khuyến nghị chính sách và phát triển các dự án mới. Phó Giám đốc chịu trách nhiệm điều phối các hoạt động thường nhật, và trực tiếp chỉ đạo hoạt động liên quan đến tư vấn doanh nghiệp, đào tạo và thông tin.



## Đội ngũ cán bộ

Năm 2009, Trung tâm VNCCPC có 18 cán bộ làm việc toàn thời gian và 1 cán bộ bán thời gian. Trung tâm có 2 người có bằng tiến sĩ, 8 thạc sĩ và 10 kỹ sư và cử nhân. Các cán bộ của Trung tâm không phân bổ theo phòng chức năng mà tham gia hoạt động tác nghiệp theo dự án được phân công.

### Cán bộ của Trung tâm tại thời điểm 2009

*(Vui lòng xem thông tin cập nhật trên website của Trung tâm)*



#### **Ban lãnh đạo**

Trần Văn Nhân, Giám đốc  
Ngô Thị Nga, Phó Giám đốc

#### **Khối hành chính**

Nguyễn Thanh Huyền / Bùi Thị Hồng Hà, Thư ký kiêm kế toán  
Trần Thu Hương / Lý Thị Thùy Dương, Phiên dịch  
Lê Hồng Hải, Lái xe  
Vũ Hà, Chuyên viên mạng

#### **Khối tư vấn kỹ thuật**

Đình Mạnh Thắng, Chuyên gia Sản xuất sạch hơn - Sử dụng Năng lượng tiết kiệm và hiệu quả  
Nguyễn Hồng Long, Chuyên gia Sản xuất sạch hơn – Đổi mới sản phẩm theo hướng bền vững  
Nguyễn Lê Hằng, Phụ trách đào tạo, Chuyên gia Sản xuất sạch hơn – Trách nhiệm Xã hội  
Lê Xuân Thịnh, Chuyên gia Sản xuất sạch hơn - Công nghệ sạch hơn  
Dương Thị Liên, Chuyên gia Sản xuất sạch hơn  
Lê Thu Hà, Chuyên gia Sản xuất sạch hơn – Hạch toán quản lý môi trường  
Trần Đức Chung, Chuyên gia Sản xuất sạch hơn – Cơ chế phát triển sạch CDM  
Lê Mạnh Hiếu, Chuyên gia Sản xuất sạch hơn – Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả  
Nguyễn Ngọc Khánh – Cán bộ dự án  
Tạ Hương Thu – Cán bộ dự án

## **Đào tạo nhân viên**

Để xây dựng và duy trì nguồn nhân lực có năng lực, trong năm 2009, TTSXSVN đã cử và tạo điều kiện cho các nhân viên của mình tham gia các khóa đào tạo trong và ngoài nước gồm:

- Thúc đẩy Bảo tồn Môi trường với Sản xuất sạch hơn, từ ngày 22/03 đến 04/04/2009 tại Kitakyushu, Nhật Bản.
- Kinh doanh bền vững hướng tới Nền Kinh tế Xanh, từ 22 – 23/10/2009, Vĩnh Phúc, Việt Nam.
- Chuyến tham quan thực tế về danh mục sản phẩm – 8 ngày vào tháng 06/2009 tại Indonesia.

Cùng với những khóa đào tạo của các đơn vị khác, Trung tâm đã tổ chức 3 khóa đào tạo nhằm củng cố năng lực nhân viên, với các chủ đề “Khởi sự doanh nghiệp” (3 ngày), “Quản lý sản xuất Tinh gọn” (4 ngày) và “Quản lý Công nghệ” (3 ngày).

## **Hội đồng Cố vấn**

Hội đồng Cố vấn của Trung tâm gồm có 12 thành viên ở cấp quản lý của các bộ và tổ chức liên quan: Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Công thương, Bộ Tài nguyên Môi trường, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội, Viện Khoa học và Công nghệ Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh, UNIDO và SECO/SDC.

## **Văn phòng Đại diện phía Nam**

Văn phòng phía Nam đã hoàn tất nghĩa vụ và chấm dứt hoạt động từ tháng 01/2009. Trong suốt quá trình hoạt động của mình kể từ tháng 06/2006 cho đến 12/2008, Văn phòng phía Nam đã có những đóng góp rất tích cực trong việc thúc đẩy các dịch vụ SXSH và các dịch vụ liên quan tới SXSH, cũng như phát triển mạng lưới SXSH tại miền Nam Việt Nam.

## **Đối tác và Mạng lưới**

Trung tâm Sản xuất sạch Việt Nam đã thành lập và duy trì mối quan hệ hợp tác lâu dài với tập đoàn C.S.D (Thụy Sĩ) với tư cách là một trung tâm tham vấn kỹ thuật.

Trong khuôn khổ dự án Hợp phần Sản xuất sạch hơn trong Công nghiệp của Chương trình Hợp tác Đan Mạch – Việt Nam về Môi trường (Danida-MOIT), Trung tâm tiếp tục triển khai chương trình SXSH-Hệ thống Quản lý Môi trường tại 5 tỉnh Thái Nguyên, Phú Thọ, Quảng Nam, Nghệ An và Bến Tre.

VNCPIC thúc đẩy phát triển mạng lưới thông qua việc hỗ trợ tài chính cho các báo cáo SXSH được thực hiện bởi các nhà cung cấp dịch vụ đã được chính trung tâm đào tạo và cấp chứng chỉ công nhận. Cơ chế này nhằm mục đích hỗ trợ chuyên gia tại các địa phương xây dựng năng lực và các kinh nghiệm thực tiễn trong lĩnh vực SXSH, đồng thời củng cố mạng lưới các nhà cung cấp dịch vụ SXSH tại Việt Nam. Năm 2009, 4 báo cáo đánh giá SXSH đã được hoàn thiện, nộp và thông qua để nhận hỗ trợ kinh phí.

Trung tâm đã duy trì được mối quan hệ hợp tác với dự án Quản lý Môi trường và Địa chính Thủy Điền (SEMLA) và Sở Tài nguyên Môi trường Nghệ An trong việc thúc đẩy SXSH trong ngành chế biến thủy sản.



Năm 2009, TTSXSVN tiếp tục hợp tác với Trung tâm AIT tại Việt Nam, Ban Công nghệ, Công nghiệp và Kinh tế của UNEP, Đại học Công nghệ Delft (Hà Lan), Chương trình Sản xuất sạch hơn tại Lào và Trung tâm Sản xuất sạch hơn của Campuchia trong khuôn khổ dự án Sản xuất sạch hơn vì Sản phẩm tốt hơn (CP4BP) và chuẩn bị cho dự án

Đổi mới sản phẩm theo hướng bền vững (SPIN). Để tăng cường việc thiết kế sản phẩm theo hướng bền vững, Trung tâm đã mở rộng mối quan hệ với các ngành công nghiệp và các hiệp hội ngành tại Việt Nam thông qua những chuyến tham quan, giới thiệu sản phẩm, các hoạt động tư vấn và hợp tác.

Trung tâm đã duy trì mối quan hệ tốt đẹp với các cơ quan quản lý chức năng tại các tỉnh như Sở Công thương, Sở Tài nguyên Môi trường để thúc đẩy sâu rộng khái niệm SXSH cũng như mô hình sản xuất và tiêu thụ bền vững.



Một trong số các hoạt động nổi bật của mạng lưới SXSH tại Việt Nam vào năm 2009, đó là Hội nghị Bàn tròn lần thứ 4 về Sản xuất và Tiêu thụ Bền vững do Tổng cục Môi trường, Hợp phần SXSH trong Công nghiệp (Danida/MOIT) và Trung tâm Sản xuất Sạch Việt Nam đồng tổ chức vào 08-09/10 tại

thành phố Huế đã thu hút sự quan tâm của trên 150 đại biểu đến từ các cơ quan quản lý nhà nước, các doanh nghiệp, các trường đại học và nghiên cứu, và các cơ quan tư vấn.

Những hoạt động của TTSXSVN có mối quan hệ cộng tác với các Trung tâm và Chương trình Sản xuất sạch Quốc gia trên thế giới cũng như các thành viên Hội nghị Bàn tròn Châu Á Thái Bình Dương về Sản xuất và Tiêu thụ Bền vững. Trung tâm là thành viên của Hội Bảo vệ Môi trường Châu Á và mạng lưới UNEP-UNIDO về Thúc đẩy và Triển khai Sử dụng hiệu quả tài nguyên và Sản xuất sạch hơn.

## Trang thiết bị



Nằm trong khuôn viên và là một bộ phận trong trường Đại học Bách Khoa Hà Nội, Trung tâm có sự cộng tác chặt chẽ trong việc hợp tác nghiên cứu và phát triển với các khoa, viện, trung tâm nghiên cứu, và nhiều chuyên gia hàng đầu trong các ngành công nghiệp.



Trung tâm Sản xuất sạch Việt Nam được trang bị các thiết bị đo đạc và phân tích cầm tay, sử dụng cho các đánh giá chi tiết và nhanh chóng về việc tiêu thụ nguyên liệu và năng lượng trong nhiều ngành công nghiệp khác nhau. Các thiết bị xách tay này bao gồm các thiết bị đo đạc và phân tích hiệu quả nôi hơi, nhiệt độ, ánh sáng, hiệu quả của mô tơ, chất lượng nước thải... Thêm vào đó, INEST - Viện chủ quản của Trung tâm - cũng có những phòng thí nghiệm với các trang thiết bị phân tích môi trường hiện đại, hỗ trợ tích cực TTSXSVN trong việc quan trắc và đánh giá các tác động môi trường của các giải pháp SXSH.



Trang thiết bị phục vụ công tác đào tạo (phòng họp và thiết bị) được duy trì và bảo dưỡng trong tình trạng sẵn sàng. Rất nhiều khóa đào tạo và các sự kiện do Trung tâm và Viện chủ quản tổ chức chủ trì được tổ chức tại phòng họp được trang bị đầy đủ này.



Cơ sở dữ liệu chuyên ngành được cập nhật thường xuyên trong thư viện điện tử của Trung tâm.

Trung tâm luôn bảo đảm điều kiện tốt nhất về môi trường làm việc cho các nhân viên của mình. Không chỉ được trang bị đầy đủ các thiết bị hiện đại và truy cập internet thường xuyên, nhân viên của trung tâm còn nhận được hỗ trợ các khoản phí điện thoại di động để đảm bảo liên lạc không ngắt quãng.

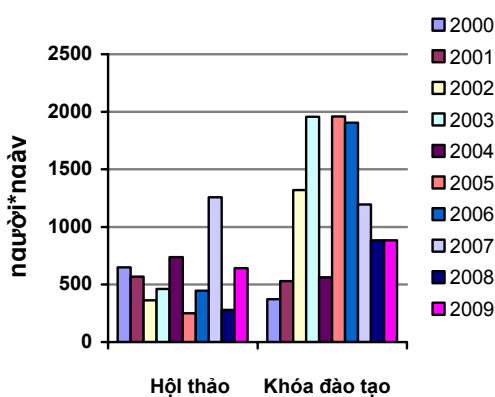
## Tổng quát về các hoạt động

Hoạt động của Trung tâm trong năm 2009 được khắc họa bằng việc xúc tiến một vài dịch vụ mới, như đổi mới thiết kế sản phẩm, sử dụng hiệu quả tài nguyên và hệ thống sản xuất bền vững cho các sản phẩm mây tre đan. Các hoạt động nâng cao nhận thức, tư vấn, đào tạo và phổ biến thông tin đã được tiến hành tại 3 quốc gia: Việt Nam, Lào và Campuchia. Cùng với các dịch vụ mới này, các dịch vụ SXSH và SXSH+ truyền thống như đánh giá khoảng cách công nghiệp, đánh giá công nghệ sạch hơn và lập đề cương dự án đầu tư vẫn được duy trì và phát triển.

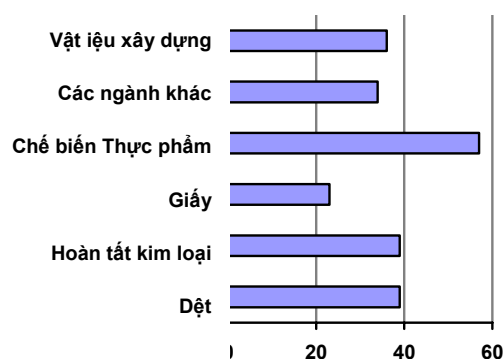
Trung tâm tiếp tục duy trì hệ thống quản lý tích hợp theo tiêu chuẩn ISO 9001 và ISO 14001 - đã được tái cấp chứng chỉ vào năm 2008. Ban Lãnh đạo đã chứng tỏ giữ vững những cam kết về việc duy trì hiệu lực và hiệu quả của hệ thống trong việc cung cấp các dịch vụ chất lượng cao, góp phần gìn giữ một môi trường sạch hơn trong tương lai.

Kể từ khi thành lập, Trung tâm đã đạt được những thành tích chính như sau:

**Tăng cường nhận thức, đào tạo và phổ biến thông tin**



**Các dịch vụ tư vấn trong từng ngành**



**Tiết kiệm hàng năm thu được tại doanh nghiệp từ hoạt động tư vấn SXSH**

Ngành	Điện, Mwh	Than, tấn	FO, tấn	DO, tấn	Gas, tấn	Nước, m3	Hóa chất, tấn	Tiết kiệm hàng năm, USD	Đầu tư, USD
Dệt	7.064	1.933	6.563	0	0	1.057.242	506	2.186.073	537.985
Giấy	44.381	24.978	1.959	0	0	3.129.270	1.228	3.596.514	766.246
Kim loại	1.091	1.490	123	21	41	150.203	181	671.838	307.481
Vật liệu xây dựng	7.408	8.968	0	285	208	2.112.314	2.677	1.516.730	1.263.328
Thực phẩm và đồ uống	1.934	1.340	163	30,2	0	450.198	60	1.328.462	1.516.170
Khác	1.836	4.745	29	0	0,2	1.126.402	34	443.805	372.892
<b>Tổng</b>	<b>63.714</b>	<b>43.457</b>	<b>8.837</b>	<b>336,2</b>	<b>249</b>	<b>8.025629</b>	<b>4.686</b>	<b>9.743.422</b>	<b>4.764.102</b>

- Chú ý: 1. Các ngành khác bao gồm cao su, hóa chất, đóng tàu, chế biến gỗ, in, khai thác và chế biến quặng, may tre đan, nhựa, tinh dầu ...  
2. Toàn bộ số liệu được tổng hợp từ năm 1999 đến 2009.

Những hoạt động và thành tích của Trung tâm được thể hiện trong 5 mảng chính: đào tạo, dịch vụ doanh nghiệp, phổ biến kiến thức, tư vấn chính sách và các hoạt động đang và sẽ triển khai.

## Đào tạo

Trong năm 2009, Trung tâm đã tổ chức các khóa đào tạo nâng cao nhằm cung cấp thêm kiến thức và công cụ cho các khách hàng, các doanh nghiệp thụ hưởng và các nhà cung cấp dịch vụ. Bên cạnh đó, trong khuôn khổ của các dự án và chương trình khác, các khóa đào tạo do TTSXSVN tổ chức luôn cập nhật các thông tin và kinh nghiệm thực tiễn hỗ trợ doanh nghiệp trong nhiều lĩnh vực. Các khóa đào tạo do Trung tâm tổ chức trong năm 2009 được tổng hợp trong bảng dưới đây:

*Tổng quan về chương trình đào tạo trong năm 2009*

Khóa đào tạo	Số lớp đào tạo	Số người tham dự	Số người*ngày được đào tạo
Đào tạo SXSH trong ngành chế biến thủy sản	1	45	135
Đào tạo về SXSH vì sản phẩm tốt hơn (CP4BP) trong ngành thủ công tại Hà Nội	1	24	48
Đào tạo CP4BP trong ngành thủy sản tại Cần Thơ và Campuchia	2	55	110
Đào tạo CP4BP trong ngành nội thất tại Thành phố Hồ Chí Minh	1	35	70
Đào tạo CP4BP trong ngành thủ công mỹ nghệ và nội thất tại Lào	1	21	42
Đào tạo "Khởi nghiệp"	1	16	48
Đào tạo "Quản lý sản xuất Tinh gọn"	1	15	60
Đào tạo về Quản lý Công nghệ	1	18	54
Đào tạo SXSH-Sử dụng Hiệu quả Năng lượng tại Hải Phòng	1	25	50
Đào tạo giảng viên "Xúc tiến Sử dụng Hiệu quả Tài nguyên"	1	24	120
Đào tạo chuyên gia về SXSH trong ngành chế biến song mây ở các nước Campuchia, Lào và Việt Nam"	1	25	75
Đào tạo cho các doanh nghiệp về "Xúc tiến sử dụng hiệu quả tài nguyên"	1	24	72
<b>Tổng</b>			<b>884</b>



## Đào tạo về SXSH trong từng ngành cụ thể



Một chương trình đào tạo gồm 2 module dành cho Cổ phần Xuất Nhập khẩu Thủy Sản Nghệ An II trong khuôn khổ dự án SEMLA-Nghệ An được tổ chức vào tháng 02 và tháng 03. Khóa đào tạo nhằm xây dựng năng lực về SXSH cho ngành chế biến thủy sản tại Nghệ An nói chung và công ty nói riêng. Tài liệu hướng dẫn SXSH trong ngành chế biến thủy sản đã ra đời để hỗ trợ cho nhóm

SXSH của Sở Tài nguyên Môi trường Nghệ An và các doanh nghiệp thủy sản tại địa phương khi thực hiện SXSH trong thời gian tới.



Nhằm mục tiêu xây dựng nguồn nhân lực cho dự án "Thiết lập hệ thống sản xuất bền vững cho ngành chế biến song mây tại Campuchia, Lào và Việt Nam", VNCPC đã tổ chức khóa đào tạo 3 ngày về "Sản xuất sạch hơn trong ngành chế biến song mây" vào tháng 10 năm 2009. 25 học viên gồm các chuyên gia trong ngành, cán bộ kỹ thuật của các công ty song mây và cán bộ dự án từ 3 quốc gia

trọng tâm của dự án đã tụ họp và thảo luận sôi nổi trong diễn đàn thú vị của ngành tại khóa đào tạo này.

## Các khóa đào tạo tích hợp về SXSH và các chủ đề liên quan



Trong năm thứ 2 của dự án **Sản xuất sạch hơn vì Sản phẩm tốt hơn** (CP4BP), do EU Switch-Asia tài trợ, 5 khóa đào tạo 2 ngày dành cho các ngành thủ công mỹ nghệ, đồ nội thất và nuôi trồng-chế biến thủy sản đã được tổ chức từ tháng 2 đến tháng 04 tại các địa điểm: Việt Nam (Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, Cần Thơ), Lào và Campuchia. Chương trình đào tạo do chính các chuyên gia của Trung tâm và các ngành

liên quan đã được đào tạo về CP4BP biên soạn và thực hiện. Đối tượng tham gia mà khóa đào tạo hướng tới là các chuyên gia thiết kế và quản lý ở cấp trung của các doanh nghiệp trong các ngành kể trên và đại diện của các hiệp hội ngành. Những khóa đào tạo dành riêng cho từng ngành nhằm mục tiêu tăng cường năng lực cho các doanh nghiệp của ngành trong khâu thiết kế sản phẩm hướng tới sự bền vững và phát triển các bộ tài liệu đào tạo cho từng ngành để có thể ứng dụng trong tương lai.



Nhằm phát triển một nguồn nhân lực kỹ thuật quốc gia để hỗ trợ về kỹ thuật cho các Doanh nghiệp vừa và nhỏ (SME) trong việc xây dựng và thực hiện chương trình sử dụng hiệu quả tài nguyên, Trung tâm đã tổ chức 2 khóa đào tạo về “Sử dụng hiệu quả tài nguyên trong các Doanh nghiệp Vừa và Nhỏ” trong khuôn khổ của dự án của UNEP về

“Xúc tiến Sử dụng Hiệu quả Tài nguyên tại các Doanh nghiệp Vừa và Nhỏ” (PRE-SME). Khóa đào tạo đầu tiên được tổ chức vào tháng 9 nhằm đào tạo cho các chuyên gia và phát triển một chương trình quốc gia về PRE-SME. Tham dự khóa đào tạo là các chuyên gia tư vấn đến từ các tổ chức khác nhau và sẽ trở thành các chuyên gia về PRE-SME. Khóa đào tạo thứ 2 diễn ra trong tháng 11 tập trung vào



việc ứng dụng bộ công cụ đào tạo Sử dụng Hiệu quả Tài nguyên cho các SME được các chuyên gia nước ngoài biên soạn và được điều chỉnh cho phù hợp với các điều kiện của Việt Nam. Khóa đào tạo đã thu hút sự tham gia của các giám đốc và Kỹ thuật viên của các SME trong các ngành nghề khác nhau. Các doanh nghiệp đều tham gia một cách tự nguyện vào khóa học và cam kết sẽ thực hiện tại doanh nghiệp mình nhằm xây dựng các trường hợp điển hình cho chương trình. Khóa đào tạo bao gồm truyền đạt kiến thức trên lớp và tham quan thực tế tại 1 doanh nghiệp.

## Đào tạo về nội dung quản lý

Bên cạnh vấn đề về công nghệ, việc quản lý hiệu quả doanh nghiệp và sản xuất đóng góp một phần không nhỏ vào kinh doanh thành công của một doanh nghiệp. Chính vì lẽ đó, song song với các khóa đào tạo về các nội dung mang tính chất kỹ thuật, trong năm 2009 Trung tâm đã tổ chức 3 khóa đào tạo về lĩnh vực quản lý.



Khóa đào tạo đầu tiên được tổ chức vào tháng 4 với mục đích cung cấp cho những người tham gia các kiến thức cơ bản để khởi sự doanh nghiệp. Các học viên sẽ hiểu thêm về các yếu tố quản lý khi điều hành các dự án được giao hoặc bất kỳ công việc điều hành kinh doanh nào khác. Khóa đào tạo này đặc biệt phù hợp cho các cán bộ của VNCPC trong quá trình chuyển đổi tổ chức sang hình thức tự chủ.



Khóa đào tạo Sản xuất Tinh gọn được thiết kế để củng cố kiến thức quản lý sản xuất của các doanh nghiệp công nghiệp. Đối tượng tham gia khóa đào tạo và các nhà cung cấp dịch vụ SXSH và nhân viên quản lý của một số doanh nghiệp.





Mục tiêu của khóa đào tạo về Quản lý Công nghệ là nhằm tăng cường khả năng đánh giá công nghệ, giới thiệu và cung cấp một số công cụ đánh giá trong việc quản lý các rủi ro công nghệ. Các nhóm đối tượng trong khóa đào tạo bao gồm các nhà cung cấp dịch vụ SXSH, giám đốc kĩ thuật của các doanh nghiệp có mong muốn đầu tư vào công nghệ sạch hơn.

## Các dịch vụ tại doanh nghiệp

Kết hợp với các dự án và chương trình hỗ trợ khác nhau, VNCP đã giới thiệu nhiều dịch vụ trong các lĩnh vực như: Đánh giá SXSH truyền thống, SXSH-Hệ thống Quản lý Môi trường, SXSH-Hiệu quả tài nguyên, CP4BP, Đánh giá Khoảng cách Công nghệ Đánh giá và triển khai công nghệ sạch hơn...

Những hoạt động nổi bật về hoạt động tại doanh nghiệp do TTSXSVN thực hiện trong năm 2009 bao gồm:

### Đánh giá Sản xuất sạch hơn truyền thống



Trong khuôn khổ dự án SEMLA-Nghệ An, bên cạnh hoạt động đào tạo, TTSXSVN đã tư vấn áp dụng SXSH cho Công ty Cổ phần Xuất Nhập khẩu Thủy sản Nghệ An II. Kết quả mong đợi của việc triển khai SXSH tại doanh nghiệp này là giảm lãng phí 2% tôm nguyên liệu, 20m<sup>3</sup> nước tiêu thụ và 76,3kWh điện cho mỗi tấn sản phẩm.

### Sản xuất sạch hơn và Hệ thống Quản lý Môi trường



*Nguyên liệu giấy lẻ để ngoài trời trước SXSH*



*Nhà kho giấy lẻ có mái che đã được xây dựng sau SXSH*

Khởi động từ năm 2008, TTSXSVN đã hoàn thành 20 đánh giá và tư vấn về SXSH-HTQLMT tại các doanh nghiệp thuộc 4 tỉnh (Phú Thọ, Nghệ An, Thái Nguyên và Quảng Nam). Trong năm 2009, 11 doanh nghiệp trong số đó đã lập các dự án đầu tư cho các giải pháp SXSH và HTQLMT với sự tư vấn kỹ thuật của TTSXSVN và được CPI phê duyệt. Việc thực hiện các giải pháp SXSH không cần chi phí, chi phí thấp và vừa kết hợp với triển khai các dự án đầu tư được CPI hỗ trợ về mặt tài chính đã giúp các doanh nghiệp này đã giảm đáng kể tiêu thụ các loại đầu vào, ví dụ: nguyên liệu thô 1 - 2,6%, nước 10 - 29%, điện 1,3 - 32,5%, than 13,4 - 54,2%, hóa chất 3 - 40%... Đáng chú ý, Công ty Đường Sông Con đã giảm được toàn bộ nhu cầu nước làm mát khi ứng dụng giải pháp SXSH về tuần hoàn và tái sử dụng trong công ty. Bên cạnh khoản vốn các doanh nghiệp tự bỏ ra cho các giải pháp SXSH có chi phí thấp và vừa, tổng kinh phí mà 11 doanh nghiệp nhận được từ CPI là 67,0 tỷ đồng đã giúp tiết kiệm hàng năm 25,5 tỷ đồng (thời gian hoàn vốn giảm đơn trung bình là 2 năm rưỡi).

Tiếp tục chương trình này, trong năm 2009, VNCPCC khởi động triển khai đánh giá SXSH-HTQLMT tại 8 doanh nghiệp mới lựa chọn thuộc các tỉnh Thái Nguyên, Phú Thọ, Quảng Nam, Nghệ An và Bến Tre. Các doanh nghiệp này đã thực hiện được một số giải pháp SXSH không tốn chi phí hoặc chi phí thấp do chính họ tự đầu tư số vốn khoảng 1 tỷ đồng. Theo các số liệu thống kê chưa đầy đủ của các doanh nghiệp này, tiết kiệm chi phí hàng năm dự kiến đạt tới khoảng 950 triệu đồng nhờ giảm tiêu thụ điện 8%, than 3.4 - 64.2%, nước 17 - 100%, nguyên liệu thô 1,2 - 20%, hóa chất độc hại 100% và củi 20%.

## Sản xuất sạch hơn vì sản phẩm tốt hơn



Được khởi động vào năm 2008 và do VNCPCC chủ trì thực hiện, dự án Sản xuất sạch hơn vì sản phẩm tốt hơn, với kinh phí tài trợ của EU Swich-Asia, hướng tới việc nâng cao năng lực của một số ngành công nghiệp ở Việt Nam, Lào và Campuchia để phát triển các sản phẩm thân thiện với môi trường và trách nhiệm xã hội, đáp ứng được các yêu cầu của thị trường châu Âu thông qua việc áp dụng phương pháp luận

SXSH liên quan tới sản phẩm. Năm thứ hai của dự án đã diễn ra với rất nhiều hoạt động tại các nhà máy bên cạnh các khóa đào tạo và hội thảo phổ biến kết quả.



7 doanh nghiệp được lựa chọn làm thí điểm trong 3 ngành sản xuất ưu tiên (nội thất, thủ công mỹ nghệ và thủy sản) thực hiện CP4BP trong việc thiết kế lại và thiết kế mới 87 sản phẩm và bao bì. Từ dự án, 3 công ty và trung tâm thiết kế mới được thành lập và đã phát triển được 150 sản phẩm bền vững. Nhóm dự án cùng với các đối tác quốc tế đã

nghiên cứu các cơ hội cho sản phẩm bền vững có thể tiếp cận thị trường châu Âu và thị trường thế giới. Một số trong các doanh nghiệp thí điểm này đã triển lãm các sản phẩm CP4BP của mình tại các hội chợ quốc tế (xem chi tiết tại [www.cp4bp.org](http://www.cp4bp.org)).

## Sản xuất sạch hơn và Thiết lập hệ thống sản xuất bền vững cho các sản phẩm song mây ở Campuchia, Lào và Việt Nam



Là đối tác chịu trách nhiệm thực hiện hợp phần chính về SXSH của Dự án "Thiết lập hệ thống sản xuất bền vững các sản phẩm song mây tạco Campuchia, Lào và Việt Nam" - do EU tài trợ, VNCPCC đã tiến hành khảo sát hiện trạng ngành chế biến song mây ở khu vực, đặc biệt tại Việt Nam. Trên cơ sở đó, các kỹ thuật SXSH cho ngành này đã và đang được nghiên cứu và giới thiệu tới các công ty trong ngành.

## Sản xuất sạch hơn và Xúc tiến sử dụng hiệu quả tài nguyên



*Thiết bị chưa được bảo ôn ở một nhà máy nhuộm trước khi áp dụng CP-RE*

Được khởi động vào tháng 9/2009, dự án “Xúc tiến sử dụng hiệu quả tài nguyên” ở các doanh nghiệp vừa và nhỏ” (Pre-SME) do UNEP tài trợ đã lựa chọn 12 doanh nghiệp thí điểm từ các lĩnh vực khác nhau bao gồm xi măng, công nghệ thực phẩm, sản xuất giấy và bột giấy, nhựa, dệt nhuộm và hoàn tất sản phẩm kim loại.



*Thiết bị đã được bảo ôn phù hợp sau tư vấn CP-RE*

Hoạt động tư vấn tại doanh nghiệp bắt đầu được thực hiện vào tháng 12/2009 cho tất cả 12 doanh nghiệp này. Một số giải pháp CP-RE về quản lý tốt nội vi đã được áp dụng ngay. Điều này chứng tỏ các doanh nghiệp thí điểm đã nhận thức được tầm quan trọng/lợi ích và cam kết sử dụng hiệu quả tài nguyên.

## Đánh giá khoảng cách công nghệ



Cùng với các chuyên gia quốc tế, Trung tâm tiếp tục cung cấp dịch vụ tư vấn kỹ thuật cho Công ty Dệt Long An. Trong năm 2009 đã diễn ra 2 đợt làm việc trao đổi giữa các chuyên gia. Vào tháng 7, ông Jürgen Ströhle (chuyên gia ngành dệt, Benninger AG, Uznil/Thụy Sĩ) và ông Jürg Walder (Tập đoàn CSD) và chuyên gia của TTSXSVN đã có đợt làm việc với doanh nghiệp để đề xuất đầu tư cho dây chuyền công nghệ nhuộm polyester và cotton cùng với trạm xử lý nước thải cho nhà máy nhuộm. Vào tháng 9, ông John-Peter Moll, cùng với sự hỗ trợ từ chuyên gia của TTSXSVN đã tiến hành đợt làm việc thứ 2 nhằm tư vấn trong việc quản lý sản xuất và nội vi tại nhà máy dệt cùng với các vấn đề trong việc chọn thuốc nhuộm, bảo trì thiết bị và hệ thống thu hồi nhiệt thải trong nhà máy nhuộm.



## Đánh giá và Triển khai Công nghệ sạch hơn



Hệ thống cấp khí nóng trước SXSH:  
2 lò hiệu suất kém



Hệ thống cấp khí nóng sau SXSH:  
1 lò hiệu suất cao

Hoạt động này nhằm thúc đẩy ứng dụng các công nghệ sạch hơn trong các ngành công nghiệp Việt Nam. Hoạt động bao gồm 2 hoạt động thành tố CTA và CTI, trong đó, CTA xem xét khả năng và tính khả thi của ứng dụng CT phù hợp với bối cảnh của từng doanh nghiệp, còn CTI nhằm báo cáo về quá trình và những kết quả đạt được trong việc triển khai các giải pháp CT được lựa chọn và các bài học kinh nghiệm.

Năm 2009, dịch vụ này đã được triển khai tại 9 doanh nghiệp thuộc ngành giấy, chế biến chè, chế biến bột sắn, nhựa, dệt và chế biến thủy sản. Có tất cả 15 báo cáo CTA đã được hoàn thiện và gửi lên ban lãnh đạo của doanh nghiệp. Các nguồn vốn đầu tư được giải ngân và việc triển khai CT đã giúp cho các doanh nghiệp tiết kiệm được 267.108 kWh điện, 30.594 tấn than, 1.508 tấn củi, 24.000 kg nước đá, 7 tấn bột sắn và 551 kg hóa chất, 5.045 tấn sợi bị thất thoát hàng năm. Với tổng vốn đầu tư là 75 tỷ VNĐ, khoản tiết kiệm chi phí hàng năm ở các doanh nghiệp là 39,9 tỷ VNĐ. Các dự án đầu tư CT sẽ đóng góp cho việc giảm thiểu phát thải 347 tấn CO<sub>2</sub>, 700 kg R22, ...

## Hỗ trợ đầu tư EST với Quỹ Tín dụng Xanh (GCTF)



Máy ép 150 tấn cũ và ...



mới



Máy ép 300 tấn cũ và ...



mới

Dự án xin hỗ trợ từ GCTF của Công ty Cổ phần Nhựa Tân Phú để thay đổi 2 máy nén thủy lực bằng 2 thiết bị mới không có hệ thống thủy lực đã được chấp thuận. Dự án được giải ngân vào năm 2009. Dựa trên kết quả giảm 88,8% và 14,7% tiêu hao năng lượng điện (tương đương với 575.271 kWh điện mỗi năm) của hai thiết bị mới so với thiết bị cũ, công ty đã được GCTF trả thưởng với tổng số tiền là 33.841 USD. Bên cạnh đó, dự án cũng loại trừ việc sử dụng 400 lít dầu thủy lực hàng năm, góp phần giảm lượng phát thải ra môi trường.

Năm 2009 có thêm 2 công ty đăng ký mới xin hỗ trợ của GTCF, đó là các công ty thuộc ngành sản xuất thép và gạch. Hai hồ sơ này đã được thẩm định về kĩ thuật. Công ty thép đang dự kiến sẽ tiết kiệm 30.362 kWh điện và 32.900 m<sup>3</sup> nước hàng năm và nhận từ GTCF khoản trả thưởng là 145.500 USD. Trong khi đó, công ty gạch hy vọng, với các công nghệ mới, công ty sẽ tiết kiệm được 53% lượng tiêu thụ than (tương đương với 540 tấn/năm) và sẽ nhận từ GTCF khoản trả thưởng là 32.513 USD (tham khảo <http://www.vncpc.org/gc>)

## Phổ biến thông tin và Tăng cường nhận thức



Mục đích của các hoạt động này là chia sẻ các thành tích và kinh nghiệm hoạt động của Trung tâm với cộng đồng công nghiệp, cơ quan tư vấn, cơ quan của chính phủ và các trường đại học để cùng chung tay xây dựng một nền công nghiệp bền vững.

Website của Trung tâm (<http://www.vncpc.org>) chính là phương tiện đắc lực để thực hiện mục tiêu này. Tin tức và sự kiện về hoạt động của Trung tâm về các lĩnh vực liên quan đến SXSH được cập nhật hàng tháng. Thông tin cập nhật về dự án CP4BP và GCTF cũng được đăng tải trên website.



VNCPC đã tổ chức 1 hội thảo „Nâng cao nhận thức về SXSH trong ngành song mây” thu hút được sự quan tâm và tham gia tích cực của các bên liên quan và đại diện của 16 doanh nghiệp trong ngành tại Việt Nam.



Trung tâm có một khu trưng bày riêng trong hội chợ Envirotex diễn ra từ ngày 17-20/03/2009 và trong sự kiện "Hội thảo và triển lãm Green Biz" của Eurocham diễn ra từ 17-18/09/2009 tại Hà Nội.

Trung tâm đã xuất bản 2 tài liệu hướng dẫn trong năm 2009. Đó là hướng dẫn SXSH trong ngành hoàn tất kim loại và phiên bản tiếng Việt cuốn Sổ tay của UNEP về tích hợp Sản xuất sạch hơn – Sử dụng năng lượng hiệu quả. Các tài liệu hướng dẫn này mang tính tham khảo rất hữu ích dành cho các kĩ thuật viên và lãnh đạo các doanh nghiệp trong các ngành liên quan và các tư vấn viên SXSH-SDNLHQ.



Kết quả và các bài học kinh nghiệm do VNCPC thu được từ các dự án được quảng bá thông qua các bài thuyết trình của các chuyên gia của Trung tâm tại rất nhiều cuộc họp và hội nghị chuyên đề.

## Khuyến nghị chính sách

Sự kiện nổi bật của hoạt động khuyến nghị chính sách SXSH trong năm 2009 được khắc hoạ bởi sự ra đời của Chiến lược Sản xuất sạch hơn trong công nghiệp tới năm 2020 và việc tổ chức thành công Hội nghị Bàn tròn Quốc gia về Sản xuất và Tiêu thụ Bền vững.

Trung tâm Sản xuất sạch Việt Nam đã tích cực hỗ trợ nhóm biên soạn của Bộ Công Thương trong việc xây dựng "Chiến lược Sản xuất sạch hơn trong công nghiệp tới năm 2020". Chiến lược này đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt vào tháng 9 năm 2009. Sự ra đời của Chiến lược này có thể coi là một dấu hiệu đầy hứa hẹn về một thị trường hấp dẫn cho các dịch vụ SXSH và một bước đi quan trọng hướng tới sự phát triển bền vững ngành công nghiệp ở Việt Nam.



Hội nghị Bàn tròn Quốc gia về Sản xuất và Tiêu thụ Bền vững lần thứ 4 được tổ chức với sự phối hợp của 3 cơ quan gồm Tổng Cục Môi trường, Hợp phần SXSH trong Công nghiệp (Danida-MOIT) và Trung tâm Sản xuất sạch Việt nam vào tháng 10 năm 2009 tại Thành phố Huế. Khoảng 150 đại biểu đến từ các nhóm ngành khác nhau như cơ quan quản lý nhà nước, các công ty công nghiệp, các cơ quan giáo dục và đào tạo, các dự án/chương trình quốc tế đang triển khai tại Việt Nam, và các công ty tư vấn trong lĩnh vực môi trường. Trên 30 tham luận và báo cáo thuộc 3 chủ đề (1) Sản xuất sạch hơn; (2) Phát triển Đô thị và Khu công nghiệp bền vững; và (3) Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đã được chia sẻ tài liệu diễn đàn này.

### Các văn bản pháp luật chính hỗ trợ SXSH

Chiến lược quốc gia về Bảo vệ môi trường đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020, năm 2003

Kế hoạch Phát triển Kinh tế-Xã hội giai đoạn 2001-2010, năm 2004

Nghị định số 41-NQ/TW về "Bảo vệ Môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước", năm 2004

Luật Bảo vệ Môi trường, năm 2005

Luật chuyển giao công nghệ, năm 2006

Chính sách và chiến lược phát triển công nghiệp đến năm 2010

Chiến lược Sản xuất sạch hơn trong công nghiệp đến năm 2020.

### Các hoạt động chủ yếu của chính phủ Việt nam trong việc thúc đẩy SXSH

Phê duyệt Nghị định thư Montreal về các chất phá huỷ tầng ozon vào tháng 1 năm 1994

Phê duyệt Công ước Vienna về bảo vệ tầng ozon vào tháng 4 năm 1994

Ký vào bản Tuyên ngôn Quốc tế về Sản xuất sạch hơn vào tháng 9 năm 1999

Phê duyệt Công ước Basel về kiểm soát, vận chuyển và thải bỏ các chất thải nguy hại vào tháng 3 năm 1995

Phê duyệt Công ước Stockholm về bảo vệ sức khoẻ và môi trường từ các chất hữu cơ khó phân huỷ



## Các hoạt động đang và sẽ triển khai

Trong năm 2010, Trung tâm Sản xuất sạch Việt Nam đã khởi động và tiếp tục các hoạt động dưới đây (xin liên hệ với chúng tôi để có thông tin cập nhật):

### **Xúc tiến sử dụng tài nguyên hiệu quả ở các doanh nghiệp vừa và nhỏ tại các nước đang phát triển**

Năm 2010, hoạt động tư vấn tại doanh nghiệp sẽ tiếp diễn tại tất cả các công ty tham gia trình diễn. Đến cuối dự án, dự kiến vào giữa năm 2010, tất cả các giải pháp quản lý nội vi và kiểm soát quá trình sẽ được thực hiện và duy trì như những hoạt động thường nhật và có ít nhất một dự án đầu tư thiết bị/ công nghệ tại mỗi công ty được triển khai.

### **Hỗ trợ đầu tư cho công nghệ hiệu quả về môi trường với Quỹ Ủy thác tín dụng xanh**

VNCPD tiếp tục vai trò của mình là cơ quan điều phối và thẩm định kỹ thuật trong vận hành Quỹ Ủy thác tín dụng xanh. Quý hy vọng tiếp tục hỗ trợ cho nhiều công ty về đầu tư cho công nghệ sạch hơn tới năm 2014.

### **Trách nhiệm xã hội**

Với tư cách là đối tác của UNIDO trong chương trình Asia-UNIDO SWITCH, năm 2010 VNCPD sẽ bắt đầu các hoạt động của mình trong khuôn khổ dự án “Hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ của Việt Nam chấp nhận và thích ứng Trách nhiệm xã hội nhằm tăng sự kết nối với chuỗi cung ứng toàn cầu trong sản xuất bền vững”, được thông qua tháng 10/2009.

VNCPD tiếp tục đề cử một cán bộ được sự bổ nhiệm Tổng cục Tiêu chuẩn và chất lượng để đại diện cho Nhóm công nghiệp Việt Nam tại Nhóm Công tác ISO 26000. Đây là quá trình phát triển Tiêu chuẩn Hướng dẫn Quốc tế về Trách nhiệm xã hội áp dụng được với mọi loại hình tổ chức. Năm 2009, nhóm đã đóng góp ý kiến cho Bản Dự thảo và hiện nay đang hướng tới Bản dự thảo Cuối cùng về Tiêu chuẩn quốc tế. Thông tin chi tiết trên website: [www.iso.org/wgsr](http://www.iso.org/wgsr).

### **Cơ chế phát triển sạch (Clean Development Mechanism – CDM)**

Trong năm 2009 và 2010, song song với việc nâng cao kiến thức chuyên môn cần thiết về CDM, VNCPD tiếp tục tìm kiếm các dự án CDM khả thi. Trung tâm cũng giữ liên lạc với các bên mua và đối tác tiềm năng với mong muốn sẽ 1 hoặc 2 dự án CDM đăng ký với Hội đồng điều hành CDM đến cuối năm 2010.

## **Phát triển sản phẩm bền vững**

Kế thừa thành công của dự án CP4BP, một dự án tiếp theo về "Phát triển Sản phẩm bền vững tại Việt Nam, Campuchia và Lào" (SPIN-VCL) đã được Swich-Asia nhất trí tài trợ. Dự án do Trường Đại học Kỹ thuật Delf (Hà Lan) chủ trì và VNCPC là đối tác quan trọng ở khu vực. Các mục tiêu chính của dự án bao gồm: (1) ít nhất 500 SMEs trong ngành thực phẩm, đồ nội thất, da giày, dệt-may và thủ công mỹ nghệ; và (2) ít nhất 30 tổ chức chính phủ chịu trách nhiệm về chính sách môi trường và đổi mới sản phẩm. Các hoạt động chính do VNCPC đảm nhận sẽ bao gồm đào tạo, tiếp thị, phát triển bộ công cụ SPIN và danh mục sản phẩm, xây dựng mạng lưới SPIN, thực hiện SPIN tại doanh nghiệp. Dự án sẽ bắt đầu triển khai từ 1/4/2010 và kéo dài 48 tháng.

## **Thiết lập hệ thống sản xuất bền vững các sản phẩm song mây tại Lào, Campuchia và Việt Nam**

Trong khuôn khổ dự án do EU tài trợ về "Thiết lập hệ thống sản xuất bền vững các sản phẩm song mây tại Lào, Campuchia và Việt Nam", VNCPC sẽ tiếp tục thực hiện các hoạt động gồm lựa chọn và tư vấn tại khoảng 50 doanh nghiệp của ngành ở 3 nước Đông Dương nhằm đạt tới mục tiêu của dự án là "có tối thiểu 40% các nghiệp vừa và nhỏ trong ngành sẽ tích cực tham gia vào việc sản xuất các sản phẩm song mây thân thiện với môi trường hơn và đồng thời có ít nhất 15% doanh nghiệp sẽ cung cấp các sản phẩm song mây bền vững cho châu Âu và các thị trường khác". Ở cuối dự án, VNCPC sẽ biên soạn một bộ tài liệu hướng dẫn SXSH dành cho ngành chế biến song mây.

## Triển vọng

Với vị thế mới là công ty thành viên trong Bách Khoa Holdings của Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội, đồng thời cũng là thành viên trong mạng lưới quốc tế về “Xúc tiến và Thực hiện Sử dụng tài nguyên hiệu quả và Sản xuất sạch hơn” của UNIDO-UNEP, VNCP có đủ khả năng giúp các doanh nghiệp tiếp cận các nguồn thông tin, các chuyên gia giàu kinh nghiệm của Việt Nam và quốc tế và các công cụ tiên tiến để quản lý hiệu quả hơn các vấn đề về sản xuất và môi trường.

Trong quá trình đẩy mạnh áp dụng SXSH ở Việt Nam, vừa qua đã có 8 doanh nghiệp vừa và nhỏ nhận được hỗ trợ tài chính để thực hiện đổi mới công nghệ và thiết bị, nâng cao hiệu quả sản xuất đồng thời giảm thiểu ô nhiễm môi trường, trong đó có 2 doanh nghiệp nhận được hỗ trợ từ Quỹ ủy thác tín dụng xanh (GCTF) do SECO, Thụy Sĩ thành lập ở nước ta. Quỹ GCTF sẽ tiếp tục hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ Việt Nam trong việc đổi mới công nghệ theo hướng thích hợp và thân thiện với môi trường hơn. Các cán bộ của Trung tâm Sản xuất sạch Việt Nam, hiện nay là Công ty VNCP Ltd., sẽ tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong việc thẩm định kỹ thuật đối với các dự án thuộc loại này và hy vọng được hợp tác với nhiều công ty coi đầu tư vào các công nghệ sạch hơn là bước đi quan trọng để tồn tại bền vững trong một thị trường đang toàn cầu hóa.

Với kinh nghiệm tích lũy trong 3 năm vừa qua về triển khai chiến lược SXSH+ tới năm 2015, VNCP tiếp tục giới thiệu các gói dịch vụ tích hợp CP với Sử dụng Năng lượng Hiệu quả (EE), Trách nhiệm Xã hội Doanh nghiệp (CSR), Đổi mới sản phẩm bền vững (SPIN), Hệ thống Quản lý Môi trường (EMS), An toàn và Sức khỏe nghề nghiệp (OHS), ... để khách hàng có nhiều sự lựa chọn trong những năm tới đây.